TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hanh phúc**

Bản án số 12/2016/DS - PT
Ngày 23/8/2016

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hoa.**

Các thẩm phán: **Ông Phạm Văn Khôi**

Ông Tạ Văn Vinh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Vũ Thị Len** - cán bộ Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bỡnh tham gia phiên tòa: Đinh Thị Nga – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 23 tháng 8 năm 2016 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13 /2016/TLPT - DS ngày 22 tháng 7 năm 2016 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 03/2016/DSST ngày 14/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 11/2016/QĐ-PT ngày 8/8/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị C – sinh năm 1961.

Trú tại: Số 182, đường C, phố X, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Bà Đinh Thị T - sinh năm 1963.

Trú tại: Ngách 1/205, đường C, phố A, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa: có mặt bà C, bà T.

NHẬN THẤY

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện bà Đinh Thị C trình bày: Bà và bà Đinh Thị T là chị em ruột. Bà T có nhờ bà vay Ngân hàng cho bà T vay 200.000.000đ. Ngày 5/1/2015 bà

cho bà T 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) khi vay tiền bà T có viết giấy vay tiền không ghi thời hạn trả và lãi xuất nhưng hàng tháng bà T đưa tiền lãi cho bà để nộp Ngân hàng mỗi tháng 2 triệu đồng. Đến tháng 7/2015 do chị em mâu thuẫn nên bà yêu cầu bà T trả tiền, bà T có khất nợ thêm 3 tháng. Đến tháng 10/2015 bà T cũng không trả tiền cho bà, bà đã yêu cầu bà T trả toàn bộ số tiền cho bà nhưng bà T vẫn không trả gốc và lãi xuất. Quá trình giải quyết bà T khai đã trả bà 110.000.000đ qua anh Phạm Xuân T là con trai bà. Bà C không nhất trí vì bà chưa bao giờ nhờ anh T đến nhà bà T đòi nợ hộ bà và anh T cũng không đưa số tiền 110.000.000đ nhận từ bà T cho bà. Do vậy bà không nhất trí trừ số tiền bà T đã đưa cho anh T 110.000.000đ mà bà đề nghị Tòa án buộc bà T phải trả cho bà số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và tiền lãi xuất 1%/tháng kể từ tháng 10/2015 đến tháng 6/2016 là 18.000.000đ.

Tại các bản tự khai, biên bản hòa giải bà Đinh Thị T trình bày: Ngày 5/1/2015 bà có vay bà C số tiền 200.000.000đ với lãi xuất 10.000.000đ/tháng, bà đã trả lãi đến hết tháng 9/2015, từ tháng 10/2015 đến nay bà chưa trả lãi. Do bà không trả lãi nên bà C đã nhắn tin đòi số tiền vay. Ngày 5/11/2015 con trai bà C là Phạm Xuân T đến nhà bà bảo "dì cho mẹ cháu xin tiền", bà đã dồn 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) và bảo anh T viết giấy biên nhận. Bà có viết giấy khất nợ xin bà C 3 phương án trả nợ gửi anh T cầm về cho bà C và bảo anh T "mẹ đồng ý thế nào thì cho dì biết để dì thu xếp". Sau khoảng một tháng bà C lại nhắn tin điện thoại đòi tiền bà và bà nhắn lại là đã đưa cho anh T cầm về 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng) rồi còn nợ 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng) bà khất xin trả dần. Nay bà C không chấp nhận trừ số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) bà đã trả cho bà C thông qua anh T thì bà phải chịu, bà và anh T sẽ tự giải quyết với nhau về số tiền này. Số tiền bà vay bà C 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) mức lãi xuất và lãi xuất phát sinh bà chấp nhận nhưng hiện tại bà đang gặp khó khăn nên bà sẽ thu xếp trả gốc và lãi của số tiền 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng còn số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng) khi nào anh T trả cho bà thì bà sẽ trả cho bà C.

Tại bản án số 03/2016/DSST ngày 14/6/2016 Tòa án nhân dân thành phố N đã áp dụng: Điều 471, Điều 474, Điều 476, Điều 305 Bộ luật dân sự. Điều 131 Bộ luật tố tụng dân sự. Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1.Buộc bà Đinh Thị T phải có trách nhiệm trả nợ cho bà Đinh Thị C số tiền gốc là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), tiền lãi là 18.000.000đ. Tổng cộng là 218.000.000đ (hai trăm mười tám triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 22 /6/2016 bà Đinh Thị T có đơn kháng cáo không nhất trí với bản án sơ thẩm buộc bà trả cho bà T 218.000.000đ (hai trăm mười tám triệu đồng) tiền gốc và lãi bởi vì ngày 5/11/2015 bà đã trả cho bà C qua anh T là con trai bà C 110.000.000đ anh T có viết giấy nhưng bản án sơ thẩm không đưa anh T vào tham gia tố tụng là bỏ lọt nhân chứng dẫn đến không đối trừ số tiền bà đã trả cho bà C thông qua anh T làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của bà. Do vậy bà đề nghị Tòa án tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm lại bảo đảm trung thực, khách quan đúng pháp luật.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm ngày 23/8/2016 bà Đinh Thị C và bà Đinh Thị T đã có biên bản thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình công nhận sự thỏa thuận của họ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà Đinh Thị C và bà Đinh Thị T vẫn giữ nguyên thỏa thuận ngày 23/8/2016 và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình công nhận sự thỏa thuận cho hai bà.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình có quan điểm về việc giải quyết vụ án:Trước khi mở phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, tại phiên tòa các đương sự vẫn giữ nguyên thỏa thuận của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 300, Điều 147, 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bà Đinh Thị T sửa bản án dân sự sơ thẩm số 03/2016/DSST ngày 14/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N theo sự thỏa thuận của các đương sự.

XÉT THẤY

Trước khi mở phiên tòa ngày 23/8/2016 bà Đinh Thị C và bà Đinh Thị T có biên bản thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, tại phiên tòa bà C, bà T vẫn giữ nguyên nội dung đã thỏa thuận ngày 23/8/2016 và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình công nhận sự thỏa thuận của họ như sau:

Đến ngày 23/8/2016 bà Đinh Thị T còn nợ bà Đinh Thị C tổng số tiền 222.000.000đ (hai trăm hai mươi hai triệu) trong đó tiền gốc là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và tiền lãi xuất là 22.000.000đ (hai hai triệu đồng).

Kế hoạch trả nợ cụ thể: Vào ngày 30 hàng tháng bà Đinh Thị T có trách nhiệm trả cho bà Đinh Thị C số tiền là 8.000.000đ (tám triệu đồng). Thời hạn trả từ 30/9/2016 đến khi nào trả xong số tiền gốc và tiền lãi.

Về án phí: bà Đinh Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa bản án dân sự số 03/2016/DSST ngày 14/6/2016 Tòa án nhân thành phố N theo sự thỏa thuận của các đương sự.

Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Do các đương sự thỏa thuận giải quyết vụ án trước khi mở phiên tòa phúc thẩm nên bà T phải nộp 50% số án phí là (222.000.000đ x 5%) : 2 = 5.550.000 đ (năm triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng). Tại cấp phúc thẩm bà T có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, áp dụng Điều 14 Pháp lệnh án phí lệ phí giảm 50% án phí cho bà T. Bà T còn phải nộp 2.770.000đ (hai triệu bảy trăm bảy mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Đinh Thị C 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đó nộp.

- Án phí phúc thẩm: bà Đinh Thị T không phải nộp, hoàn lại cho bà Đinh Thị T 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đó nộp nhưng giữ lại để thi hành án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên: Căn cứ Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng : Điều 471, Điều 474, Điều 476, Điều 305 Bộ luật dân sự. Điều 147, Điều 148; khoản 2 – Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bà Đinh Thị T; sửa bản án dân sự sơ thẩm số 03/2016/DSST ngày 14/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

1.Đến ngày 23/8/2016 bà Đinh Thị T còn nợ bà Đinh Thị C tổng số tiền 222.000.000đ (hai trăm hai hai triệu) trong đó tiền gốc là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và tiền lãi xuất là 22.000.000đ (hai hai triệu đồng).

Kế hoạch trả nợ cụ thể: Vào ngày 30 hàng tháng bà Đinh Thị T có trách nhiệm trả cho bà Đinh Thị C số tiền là 8.000.000đ (tám triệu đồng). Thời hạn trả từ 30/9/2016 đến khi nào trả xong số tiền gốc và tiền lãi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Đinh Thị T không trả số tiền như đã cam kết thì hàng tháng còn phải chịu lãi xuất theo mức lãi xuất nợ quá hạn tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: bà Đinh Thị T phải nộp 2.770.000đ (hai triệu bảy trăm bảy mươi ngàn đồng).

Hoàn lại cho bà Đinh Thị C 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp biên lai số 0000054 ngày 20/04/2016 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố N.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Đinh Thị T không phải nộp, hoàn lại cho bà Đinh Thị T 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp số 0000136 ngày 1/ 7 /2016 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố N nhưng giữ lại để thi hành án phí sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 23/8/2016.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hoa

Nơi nhận
- *TAND Tối cao (1);*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình (2);*
- *Phòng KTNV (1);*
- *Chi cục THADS thành phố N (1);*
- *TAND thành phố N (1);*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ (1);*
- *Lưu tòa (*1).